

Hồi 99 - Tây Du Ký - Nguyên Tác : Ngô Thừa Ân

Mười mấy năm trời qua Cực lạc Tám ngày phép Phật tới Trường An

Nói về Ngũ Phương Yết Đế, Tứ Bộ Công Tào, Lục Đinh, Lục Giáp , Hộ Pháp Dạ Lam, đồng đến bạch với Quan Âm rằng:

- Các đệ tử bấy lâu vưng pháp chỉ Bồ Tát. Nay đã xong rồi, chúng tôi xin bạch lại!

Quan Âm mừng rỡ hỏi rằng:

- Bốn thầy trò Tam Tạng đi đường tâm tánh ra thế nào?

Các vị thần đồng bái và bạch rằng:

- Sự bốn thầy trò lòng thành, Bồ Tát đã rõ.

Còn các việc Tam Tạng khổ sở, kể không xiết, hễ mắc nạn tại đâu, chúng tôi đều ghi vào sổ. Vậy xin dung sổ tai nạn của Tam Tạng cho Bồ Tát xem .

Nói rồi dung sổ, Quan Âm xem thấy đề tám chục khoảng như vậy:

Nạn thứ nhất: Phải đọa đầu thai

Nạn thứ hai: Mới lọt lòng, gần bị giết

Nạn thứ ba: Bị thả trôi sông

Nạn thứ tư: Tìm mẹ trả thù cha

Nạn thứ năm: Mới ra khỏi thành gặp cọp

Nạn thứ sáu: Sa hầm, chết kẻ theo

Nạn thứ bảy: Qua núi Song xa

Nạn thứ tám: Tại núi Lương giải

Nạn thứ chín: Bị rồng nuốt ngựa

Nạn thứ mười: Bị thiêu ban đêm

Nạn thứ mười một: Mất áo cà sa

Nạn thứ mười hai: Bắt đặng Bát Giới,

Nạn thứ mười ba: Bị quái Huyền Phong

Nạn thứ mười bốn: Đi cầu ông Linh Kiết

Nạn thứ mười lăm: Khó qua sông Lưu Sa

Nạn thứ mười sáu: Thâu đặng Sa Tăng

Nạn thứ mười bảy: Bốn thánh giả gái tốt

Nạn thứ mười tám: Bị quán Ngủ trang

Nạn thứ mười chín: Khó cứu cây nhơn sâm

Nạn thứ hai mươi: Đuổi Tôn Hành Giả

Nạn thứ hai mươi một: Bị tại núi Hắc tòng

Nạn thứ hai mươi hai: Đem thơ nước Bửu tượng

Nạn thứ hai mươi ba: Hóa ra hình cọp

Nạn thứ hai mươi bốn: Gặp yêu núi Bình đánh

Nạn thứ hai mươi lăm: Bị treo tại ông Liên Hoa

Nạn thứ hai mươi sáu: Cứu vua nước Ô Kê
Nạn thứ hai mươi bảy: Bị yêu giả hình
Nạn thứ hai mươi tám: Gặp yêu núi Hiệu sơn
Nạn thứ hai mươi chín: Bị yêu bắt về động
Nạn thứ ba mươi: Tôn Hành Giả bị đốt
Nạn thứ ba mươi một: Thành Phật bắt yêu
Nạn thứ ba mươi hai: Chìm sông Bắc hà
Nạn thứ ba mươi ba: Tới nước Xa Trì
Nạn thứ ba mươi bốn: Đàng cuộc với yêu quái
Nạn thứ ba mươi lăm: Cứu vớt thầy chùa
Nạn thứ ba mươi sáu: Đi gặp sông lớn
Nạn thứ ba mươi bảy: Té xuống sông Thông thiên
Nạn thứ ba mươi tám: Quan Âm hiện hình ngư lâm
Nạn thứ ba mươi chín: Gặp yêu núi Kim đầu
Nạn thứ bốn mươi: Các thiên thần khó cứu
Nạn thứ bốn mươi một: Di Lạc trói yêu
Nạn thứ bốn mươi hai: Uống nước lớn bụng
Nạn thứ bốn mươi ba: Bị nữ vương bắt
Nạn thứ bốn mươi bốn: Bị bắt về động Tì bà
Nạn thứ bốn mươi lăm: Đuổi Hành Giả lần thứ nhì
Nạn thứ bốn mươi sáu: Bị Lục nhĩ hầu
Nạn thứ bốn mươi bảy: Gặp Hỏa diệm sơn
Nạn thứ bốn mươi tám: Cầu mượn quạt ba tiêu
Nạn thứ bốn mươi chín: Trói Nguơu ma vương
Nạn thứ năm mươi: Quét tháp trước Tế Thái
Nạn thứ năm mươi một: Lấy báu cứu thầy chùa
Nạn thứ năm mươi hai: Bị mộc tiên bắt
Nạn thứ năm mươi ba: Bị nạn Tiểu Lô Âm
Nạn thứ năm mươi bốn: Các thiên thần bị khôi
Nạn thứ năm mươi lăm: Bị đường truông núi Thất Yết
Nạn thứ năm mươi sáu: Cứu xóm Đà la.
Nạn thứ năm mươi bảy: Làm thuốc cứu vua Chung Tử
Nạn thứ năm mươi tám: Đánh yêu cứu Kim Thác Cung
Nạn thứ năm mươi chín: Bị bảy con tinh gái
Nạn thứ sáu mươi: Bị đạo sĩ Ngô Công Thuốc
Nạn thứ sáu mươi một: Bị núi Sư đà
Nạn thứ sáu mươi hai: Ba yêu dụng kế
Nạn thứ sáu mươi ba: Bị giam cầm trong thành
Nạn thứ sáu mươi bốn: Thành Phật Tổ bắt đại bàng
Nạn thứ sáu mươi lăm: Cứu trẻ nhỏ nước Tì Khuru
Nạn thứ sáu mươi sáu: Quốc Trọng mở tim

Nạn thứ sáu mươi bảy: Cứu con gái rừng tòng
Nạn thứ sáu mươi tám: Bệnh nặng tại chùa
Nạn thứ sáu mươi chín: Bị bắt về động Vô đề
Nạn thứ bảy mươi: Khó qua nước Diệt pháp
Nạn thứ bảy mươi một: Gặp yêu núi Aản vụ
Nạn thứ bảy mươi hai: Đào võ quận Phụng Tiên
Nạn thứ bảy mươi ba: Bị mất binh khí
Nạn thứ bảy mươi bốn: Yêu làm hội Đinh ba
Nạn thứ bảy mươi lăm: Mắc nạn núi Trước tiết
Nạn thứ bảy mươi sáu: Bị khổ động Huyền Anh
Nạn thứ bảy mươi bảy: Bắt lũ trâu nước
Nạn thứ bảy mươi tám: Vua Thiên Trúc kén Phò Mã
Nạn thứ bảy mươi chín: Giam cầm tại phủ Đồng Đài
Nạn thứ tám mươi: Bỏ xác tại bến đò Lãng vân.

Khi ấy Quan Âm xem sổ tai nạn rồi, liền nói rằng:

- Trong cảnh Phật có chín thứ tòa sen, mỗi thứ chín sắc, cộng tám mươi một cái tòa sen, thánh tăng chịu tám mươi nạn, còn thiếu một nạn nữa mới đủ số cửu cửu .

Tức thì truyền các vị thần đẳng vân theo Kim Cang mà dặn như vậy & t hì sanh thêm một nạn nữa. Các vị thần vưng lệnh bay theo một ngày đêm, mới kịp Kim Cang, nói nhỏ như vậy .

Mấy vị Kim Cang nghe chỉ Quan Âm Bồ Tát dặn, nên không dám cãi, liền ngừng gió lại, bốn thầy trò và con ngựa đều sà xuống đất một lượt!

Khi ấy Tam Tạng bị rớt xuống đất, lòng lại lo sợ!

Bát Giới cười ha hả nói rằng:

- Hay hay, thiệt là muốn mau hóa chậm .

Sa Tăng nói:

- Chắc là chúng ta đi mau, nên ngài nghỉ .

Tôn Hành Giả nói:

- Lời tục rằng: Mười bữa ngồi hoài một chỗ, một ngày đi chín khúc sông. Ngồi lâu chớ đi bao lâu mà lặt đặt?

Tam Tạng nói:

- Ba đứa bây đừng nói chuyện vả! Nhìn thử chỗ này là xứ nào?

Tôn Hành Giả day lại ngó bốn phía rồi nói rằng:

- Nói vậy là tới chỗ ấy, thầy nghe sóng bủa hay không?

Bát Giới nói với Sa Tăng rằng:

- Sóng bủa lao xao, chắc là xứ sở của người đó .

Tôn Hành Giả nói:

- Xứ sở của Sa Tăng là sông Lưu sa đây không phải là sông Lưu sa, ấy là sông Thông thiên đó .

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ xem cho kỹ, coi mình ở phía nào?

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây ngó bốn phía, rồi nhảy xuống nói rằng:

- Thầy ôi, mình ở mé bên Tây .

Tam Tạng nói:

- Ta nhớ lại rồi, phía bên đông có xóm Trần Gia, năm trước nhờ người cứu con cái họ, nên Trần Thanh, Trần Trùng tính đóng thuyền lớn mà đưa chúng ta; nay có Bạch Ngươn nổi lên, đưa qua sông không nghiêng không lắc phía bên này không nhà cửa ai hết. Bây giờ biết tính làm sao mà qua sông?

Bát Giới nói:

- Người phạm tác tệ đã xong, ai dè Phật Kim Cang cũng tác tệ, dã vung chỉ Phật đưa về Đông Độ, sao nữa chùng lại bỏ xuống, thiệt là không nổi tới lui, biết làm sao mà qua sông choặng?

Sa Tăng nói:

- Thầy đã hết tai phạm chắc không sa xuống nước, xin anh làm phép, đưa thầy qua sông .

Tôn Hành Giả biết thầy còn mắc một nạn này mới dứt, nên khôngặng nói ra, cứ cười và lắc đầu, nói:

- Không nổi, không nổi! Sa Tăng không dám nói dai.

Khi ấy bốn thầy trò đi tới mé sông Thông thiên, không thấy nhà ai ở dựa sông, cũng không có thuyền dò chi hết.

Xảy nghe có tiếng kêu văng vẳng rằng:

- Đường Thánh Tăng đã tới đó sao?

Bốn thầy trò ngó chùng theo tiếng kêu thấy con Bạch Ngươn ở phía bên kia, đương nổi trên mặt nước nghiêng cổ mà nói rằng:

- Tôi đợi sư phụ hơn mấy năm nay, bây giờ mới về đó!

Giây phút Bạch Ngươn lội tới, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lão Ngươn năm trước đưa chúng ta, tới năm nay mới gặp mặt!

Tam Tạng, Bát Giới và Sa Tăng đều mừng rỡ chào hỏi.

Tôn Hành Giả nói:

- Như Lão Ngươn có lòng tế độ, xin nhảy lên bờ!

Bạch Ngươn y lời bò lên. Tôn Hành Giả truyền dắt ngựa lên lưng Bạch Ngươn, Bát Giới ngồi chổng hóm sau ngựa.

Tam Tạng đứng trước ngựa bên hữu.

Tôn Hành Giả một chum đứng trước về Bạch Ngươn, một chân đứng trên cổ Bạch Ngươn mà nói lớn rằng:

- Rán mà lội cho vững nhé?

Bạch Ngươn lội xuống sông thả êm ru như ở trên đất; chở bốn thầy trò và con ngựa, lội qua mé bờ bên đông.

Khi gần đến mé, Bạch Nguơn hỏi rằng:

- Năm trước tôi cậy sư phụ đến Tây Phương hỏi giùm Phật Tổ, coi tôi chừng nào mới hóa đặng hình người. Chẳng hay sư phụ có hỏi giùm chăng?

Bởi Tam Tạng lo sự thỉnh kinh, quên hỏi thăm việc ấy, nên không biết làm sao mà trả lời, cũng chẳng dám đặt điều, sợ phạm vọng ngữ, túng phải làm thỉnh.

Bạch Nguơn biết Tam Tạng không hỏi giùm nên tức mình lặn mất!

Báo hại bốn thầy trò và con ngựa đồng chìm xuống sông, kinh kệ ướt hết!

May là Tam Tạng thành Phật, đã cỡi xác phàm, nếu không thì cũng bị chết đuối! Nói cho phải, Tôn Hành Giả ra sức đỡ Tam Tạng lên bờ.

Còn Sa Tăng, Bát Giới lội như rái, đem kinh và hành lý lên đủ, con ngựa rồng chở kinh lên không mất một cuốn.

Khi thầy trò lên bờ, đương vắt quần áo, kể bị trận gió thổi tới như bão, mưa giông ầm sét ầm ầm, Tam Tạng đề kín gói kinh, Bát Giới giữ ngựa, Sa Tăng giữ gánh kinh, Tôn Hành Giả cầm thiết bồng đi giáp vòng bảo hộ, ấy là âm ma muốn đoạt kinh.

Đêm ấy thầy trò thức chịu trận mưa giông, tới rạng đông mới tạnh!

Tam Tạng run cập cập nói rằng:

- Ngộ Không ôi! Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả thở hào hên nói:

- Chúng ta bảo hộ đặng kinh này, là cướp quyền của tạo hóa, nên quỉ thần ghen ghét, muốn đoạt đi! Một là nhờ có pháp thần của thầy đề xuống, hai là ướt nên nặng nề, ba là Lão Tôn bảo hộ; đến rạng sáng khi đương tạnh rồi, âm ma tan hết, kinh mới còn nguyên .

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng nghe nói mới hiểu là âm ma làm giông mưa ấy.

Giây phút mặt trời mọc, mấy thầy trò đem kinh phơi trên bàn thạch, và phơi y phục vân vân.

Xảy thấy mấy người đi câu bước tới hỏi rằng:

- Sư phụ đi thỉnh kinh đã về đó hay sao?

Bát Giới nói:

- Phải! Sao các người biết chúng tôi?

Như Nhơn nói:

- Chúng tôi ở xóm Trần Gia .

Bát Giới hỏi:

- Trần Gia trang lồi nào? Đi chừng mấy dặm tới?

Ngư Nhơn nói:

- Đi ngang qua phía bên kai chừng hai chục dặm thì đến Trần Gia Trang .

Bát Giới nói:

- Xin sư phụ đem kinh đến xóm Trần Gia Trang mà phơi, đã có chỗ nghỉ, lại có cơm ăn, nhờ họ phơi giùm kinh và thay đồ mà giặt luôn thể!

Tam Tạng nói:

- Thôi ghé làm chi, ở đây đợi kinh khô, sẽ lo về Đông Độ kéo trễ .

Ngư Nhon đi một đôi, gặp Trần Trùng liền nói rằng:

- Ông ôi! Máy thầy năm trước đi thỉnh kinh đã về đây, bởi kinh ướt đương phơi khô đó!

Trần Trùng liền kêu gia tướng, đồng chạy đến quỳ lạy thưa rằng:

- Lão gia thỉnh kinh đã về, sao không ghé xóm tôi mà nghỉ? Tôn xin thỉnh về nhà!

Tôn Hành Giả nói:

- Đợi kinh khô rồi sẽ ghé .

Trần Trùng hỏi:

- Vì có nào mà ướt loi ngoi như vậy?

Tam Tạng nói:

- Năm trước nhờ Bạch Nguơn đưa khỏi sông, có nhờ tôi rằng, nếu đến Tây Phương xin hỏi giùm Phật Tổ: Chừng nào Bạch Nguơn thành hình người. Đến nay Bạch Nguơn cũng đưa đưa về gần tới mé, liền hỏi thăm sự nhờ hôm trước, bởi tôi quên hỏi nên không biết làm sao trả lời! Bạch Nguơn giận liền lặn mất, báo hại ướt hết kinh, chớ quản gì y phục .

Trần Trùng năn nỉ mời vào nhà, nói hoài không biết mấy thứ. Tam Tạng cảm lòng không đậu, truyền gói kinh lại, chẳng ngờ mấy cuốn Phật bản hạnh kinh ở dưới hết, mấy tờ chớ dính trên mặt đá gờ không ra! Nên bây giờ kinh Phật bản hạnh mất tờ sau cuốn nào cũng vậy! Máy tấm đá phơi kinh bấy giờ hãy còn dấu chữ rành rành.

Khi ấy Tam Tạng phàn nàn rằng:

- Tệ quá! Ấy cũng bởi chúng ta vô ý, bộ kinh này mất hết chương sau!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không phải vô ý đâu, trời đất còn có chỗ thiếu mới hiệp với trời đất. Nghĩa là ý nhiệm cùng, nếu cùng thì không quý, ấy là số trời đã định trước như vậy, há bởi người sao?

Mấy thầy trò gói kinh gánh theo Trần Trùng, nội xóm hay tin, đồng ra nghinh tiếp, kẻ thắp đèn thắp hương, người dọn bàn ghế, tốp thì đờn ca giống trông như thỉnh sắc, giây phút rước tới cửa xóm, Trần Thanh và nội nhà ra nghinh tiếp vào nhà, ai nấy đồng lạy tạ ơn.

Rồi dọn tiệc chay thiết đãi.

Tam Tạng hết xác phàm nên không đói như khi trước, vì tình nhậm lễ chút đỉnh mà thôi.

Tôn Hành Giả không ăn đồ nấu, dùng chút đỉnh trái cây.

Sa Tăng cũng chấm chút!

Bát Giới rán ăn một chén, rồi thì cầm đĩa bái liền, Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao thôi sớm như vậy?

Bát Giới nói:

- Không biết thể làm sao tì vị yếu quá, chắc là no hơi.

Đoạn trà xong rồi, Trần Thanh, Trần Trùng hỏi thăm việc thỉnh kinh ra thế nào, Tam Tạng thuật chuyện lại và xin kiếu. Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói:

- Anh em tôi khi trước nhờ ơn cứu mạng con cái, không biết lấy chi đền bồi; nên lập

một cái chùa gọi là Cứu Sanh từ cốt bốn vị mà thờ, đèn hương không ngớt .

Nói rồi kêu Trần Quang Bảo và Nhứt Xứng Kim Đồng ra lạy tạ bốn thầy, Rồi thỉnh đến chùa Cứu Sanh, Tam Tạng thấy bốn hình thầy trò, lên cốt coi như sống, mừng rỡ khen rằng:

- Như vậy thì tốt lắm, để bản tăng đọc một vị kinh .

Nói rồi lấy kinh bữu thường tụng một cuốn. Tụng kinh rồi xuống lầu, Trần Thanh, Trần Trùng dọn tiệc thiết đãi, bốn thầy trò dùng chút vị tình. Tôn Hành Giả hỏi:

- Con miếu Linh Cảm đại vương ra thế nào?

Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói rằng:

- Nội năm ấy xóm này phá miếu Cảm rồi lập chùa Cứu Sanh, từ ấy đến nay năm nào cũng như vậy .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại các ông có lòng lành, nên trời thưởng, chớ thầy trò tôi không giúp chút nào. Từ này sắp sau chúng tôi bảo hộ nội xóm bình an, yêu ma không dám xâm nhập, mưa gió hòa thuận, người mạnh vật an, song phải bỏ nghề chài rở sẵn sẵn, cứ thiết nghề làm ăn thì chúng tôi mới dám bảo hộ .

Ai nấy đồng lạy tạ ơn. Trần Thanh, Trần Trùng chịu báo cho vạn chài vạn sẵn làm ruộng cải nghề nghiệp sát sanh.

Đến xế Trần Thanh dọn tiệc, đãi bốn thầy trò xong xả.

Chiều lại Trần Trùng dọn tiệc mời nữa, Bát Giới cười rằng:

- Tôi vô phước quá chừng, lúc ăn đặng không thấy ai mời, nay no hơi lại nhiều đám thỉnh .

Nói rồi ngồi vào tiệc, ăn rán một hai miếng gọi là, khó làm thẳng nghĩnh như trước.

Đến tối Tam Tạng thức giữ kinh cho tới canh ba, liền kêu Tôn Hành Giả mà nói nhỏ rằng:

- Ngộ Không, các người ấy biết chúng ta đã thành rồi, nên cảm cộng lắm! Lời xưa nói:

- Phật Tiên không lộ hình, nếu vị tình ở lâu thì trở đại sự .

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Sư phụ nói phải lắm, chi bằng thưa lúc này nội gia ngủ hết, thầy trò đi lên cho xong!

Tam Tạng nói phải, Tôn Hành Giả liền kêu Bát Giới, Sa Tăng dậy mà nói nhỏ.

Bát Giới cười rằng:

- Ăn uống gì đặng mà ở lâu?

Nói rồi lên mở cửa chùa Cứu Sanh, gánh kinh và hành lý dắt ngựa đi êm, chớ không hay mà sửa. Thầy trò mới đi một đôi, nghe trên mây có tiếng kêu rằng:

- Mấy thằng trốn đó, đi theo tám anh em tôi .

Khi ấy mùi hương thơm ngát, Tam Tạng lại là tám vị Kim cang làm phép đưa bốn thầy trò và con ngựa bay nửa lừng, mau hơn tận trước.

Còn Trần Gia Trang, rạng ngày ai nấy thức dậy nấu nước và dọn đồ chay lên cúng chùa Cứu Sanh, thấy cửa chùa mở hé, không còn ông nào ở lại! Ai nấy đồng than thở rằng:

- Gặp Phật rõ ràng mà cảm không động, uổng biết chừng nào .

Không biết làm sao, túng phải dọn đồ phẩm thực lên bàn cúng tế. Từ nay sắp sau mỗi năm cúng bốn lần trọng thể, và cứ mỗi tháng cúng hai kỳ. Nhiều người có bệnh đến cầu khấn cũng lành, cầu an cũng động như lời, nên nhiều người van vái lắm, không giờ nào ngày nào cho hết hương lửa.

Nói về Bát Đại Kim Cang dùng trận gió thứ nhì, đưa bốn thầy trò đi thâm thoát, không bao lâu gần tới Trường An.

Còn Vua Đường Thế Dân, từ niên hiệu Trinh Quang năm thứ mười ba, trước rằm ba bữa, đưa Tam Tạng ra khỏi thành.

Qua năm thứ mười sáu, liền sai ông Công Bộ cắt Vọng Kinh lâu tại ngoài ải Tây An, để phòng rước kinh đến lâu ấy mà ngó chừng, trông hoài mấy năm không thấy chỉ hết.

Hết Hồi 99 - Tây Du Ký - Ngô Thừa Ân

[Xem Hồi 100](#)